



Số: 142/2012/QĐ-AAA/TGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 09 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Ban hành Quy tắc và Biểu phí sản phẩm Bảo hiểm Tai nạn Hành khách)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM AAA

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM AAA số 30/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 28/02/2005;
- Xét đề nghị của Phòng Định phí và Phát triển sản phẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:

Ban hành kèm theo quyết định "Quy tắc, Biểu phí và các Điều khoản bổ sung sản phẩm Bảo hiểm Tai nạn Hành khách" để triển khai thực hiện trong toàn hệ thống.

Điều 2:

Giao cho Phòng Bảo hiểm Con người có trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn các đơn vị kinh doanh triển khai Quy tắc này.

Điều 3:

Quy tắc này có hiệu lực áp dụng kể từ ngày 25/09/2012.

Điều 4:

Các Ông (Bà) thành viên Ban điều hành, Giám đốc các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (để B/c)
- Như Điều 4
- Lưu Hành chánh

**K/T TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Cam Phúc

QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN HÀNH KHÁCH ĐI LẠI TRONG NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 142/2012/QĐ-AAA/TGD)

CHƯƠNG I: NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1:

Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm AAA (Bảo hiểm AAA) bảo hiểm cho người Việt nam và người nước ngoài (dưới đây gọi là Người được bảo hiểm) đi lại trong lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam bằng các phương tiện vận tải hành khách (đường sắt, đường thủy, đường bộ, đường hàng không, qua phà và cầu phao) theo các điều khoản quy định trong quy tắc này.

Các đối tượng không thuộc loại hình bảo hiểm này là:

- Nhân viên áp tải bưu kiện, nhân viên các đơn vị vận tải hành khách đi làm nhiệm vụ vận tải trên các phương tiện đó.
- Lái xe, phụ xe trên các phương tiện vận tải hành khách.

Điều 2:

Người được bảo hiểm theo quy tắc này vẫn được hưởng mọi quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác mà họ đã tham gia.

CHƯƠNG II: PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 3:

Phạm vi bảo hiểm bao gồm các loại tai nạn do: đâm va, đổ xe, cháy xe, bão lụt, sét đánh ... hoặc người khác hành hung làm thiệt hại thân thể cho Người được bảo hiểm, xảy ra:

- Trong suốt cuộc hành trình bắt đầu từ khi Người được bảo hiểm lên phương tiện vận tải ở nơi đi và kết thúc khi đến địa điểm quy định đã ghi trong vé hoặc giấy chứng nhận thay vé.
- Khi phương tiện tạm dừng ở dọc đường để tiếp nhiên liệu, để cho người được bảo hiểm nghỉ hoặc do sự cố dọc đường.

CHƯƠNG III: KHÔNG THUỘC PHẠM VI TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 4:

Bảo hiểm AAA không chịu trách nhiệm đối với thiệt hại thân thể của Người được bảo hiểm trong các trường hợp Người được bảo hiểm có một trong các điều sau đây:

1. Có hành động cố ý vi phạm nội quy, thể lệ về trật tự an toàn giao thông;
2. Có hành động tự gây thương tích hoặc tự tử;
3. Sử dụng rượu, bia, ma túy và các chất kích thích tương tự khác;

4. Có bệnh; hoặc tai nạn xảy ra sau khi người được bảo hiểm tự ý chấm dứt hành trình trước lúc đến địa điểm đã ghi trên vé hoặc giấy chứng nhận thay vé.

Điều 5:

Những thiệt hại về vật chất (hành lý, hàng hóa ...) của Người được bảo hiểm không thuộc trách nhiệm của Bảo hiểm AAA.

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM

Điều 6:

Phí bảo hiểm do Người được bảo hiểm đóng đã được tính gộp vào giá vé cước vận tải hành khách. Số phí bảo hiểm này do cơ quan quản lý vận tải hoặc chủ phương tiện vận tải thu hộ và chuyển cho Bảo hiểm AAA.

Điều 7:

Vé hành khách hoặc giấy chứng nhận thay vé được coi là giấy chứng nhận bảo hiểm. Hành khách được miễn tiền vé theo chế độ do Nhà nước qui định vẫn xem như đã được bảo hiểm.

CHƯƠNG V: QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 8:

Khi người được bảo hiểm chết, hoặc bị thương do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm thì Bảo hiểm AAA trả tiền như sau:

1. Trả toàn bộ số tiền bảo hiểm đối với trường hợp chết hoặc bị thương tật từ 81% trở lên.
2. Khi bị thương tật dưới 81%, người được bảo hiểm được nhận số tiền tương ứng với tỷ lệ thương tật quy định tại "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính so với số tiền bảo hiểm được ghi trong Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 9:

Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm được nhận tiền bảo hiểm; nếu không có người thừa kế hợp pháp Bảo hiểm AAA sẽ thanh toán chi phí mai táng cho đơn vị hoặc cá nhân đã tổ chức mai táng cho nạn nhân, nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm quy định.

CHƯƠNG V: THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 10:

1. Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm hoặc thân nhân của họ phải thông báo và cung cấp ngay tình hình vụ tai nạn trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày tai nạn cho Bảo hiểm AAA nơi gần nhất để phối hợp với các bên liên quan giải quyết và lập biên bản tai nạn.

2. Trường hợp cần thiết do yêu cầu của Bảo hiểm AAA, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải cung cấp bằng chứng giúp cho việc xác định tai nạn xảy ra thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm.
3. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm là trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày phát sinh tai nạn.

Điều 11:

Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm phải gửi ngay cho Bảo hiểm AAA các giấy tờ sau:

1. Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm.
2. Vé hoặc giấy chứng nhận thay vé.
3. Giấy điều trị, hóa đơn và chứng từ có liên quan đến các chi phí thuộc phạm vi trách nhiệm Bảo hiểm AAA thanh toán.
4. Giấy chứng tử (trường hợp chết).

Điều 12:

Trường hợp người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận thay tiền bảo hiểm thì phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

Điều 13:

Bảo Hiểm AAA có trách nhiệm xem xét và giải quyết yêu cầu trả tiền bảo hiểm trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ và không kéo dài quá 30 (ba mươi) ngày trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ. Trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày nhận được thông báo từ chối trách nhiệm của Bảo Hiểm AAA, nếu Người được bảo hiểm/Người thụ hưởng không có ý kiến bằng văn bản cho Bảo Hiểm AAA, hồ sơ sẽ không được Bảo Hiểm AAA xem xét giải quyết.

CHƯƠNG VII: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 14:

Trách nhiệm Bảo hiểm AAA trả tiền bảo hiểm cho Người được bảo hiểm không liên quan đến việc xử lý của tòa án nhân dân hoặc cơ quan có trách nhiệm khác đối với chủ xe, lái xe hoặc những người khác đã gây ra tai nạn.

Điều 15:

Thời hiệu khởi kiện các tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này là 03 (ba) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp. Quá thời hạn trên mọi khiếu nại sẽ không còn giá trị. Mọi tranh chấp có liên quan giữa Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp của họ với Bảo hiểm AAA trong việc thực hiện quy tắc này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì đưa ra tòa án nhân dân nơi cư trú của người được bảo hiểm giải quyết.

ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG BẢO HIỂM TAI NẠN HÀNH KHÁCH

Điều khoản bổ sung – BHTN HK 001: Điều chỉnh phí bảo hiểm

Tùy từng trường hợp cụ thể và trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro thực tế, số lượng khách hàng tham gia, lịch sử tổn thất... Phí bảo hiểm có thể được phép điều chỉnh tăng hoặc giảm với biên độ không vượt quá 50% so với biểu phí quy định.

Điều khoản bổ sung – BHTN HK 002: Mở rộng số tiền bảo hiểm

Các bên thỏa thuận rằng trên cơ sở Người được bảo hiểm yêu cầu tham gia bảo hiểm, thanh toán phí theo thỏa thuận, Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA (Bảo Hiểm AAA) đồng ý nhận bảo hiểm mở rộng số tiền bảo hiểm đến 100.000.000 VND/người

Tỷ lệ phí bảo hiểm tương đương với tỷ lệ biểu phí công ty ban hành ở mức số tiền bảo hiểm 10.000.000 VND/người/vụ

BIỂU PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM TAI NẠN HÀNH KHÁCH ĐI LẠI TRONG NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 142/2012/QĐ-AAA/TGD)

A. ĐỐI VỚI HÀNH KHÁCH TRONG NƯỚC

1. Phí bảo hiểm

- Vận tải đường sắt (không kể cự ly) : 200đ/LHK
- Vận tải đường bộ, đường sông
 - Dưới 30 km : 30đ/LHK
 - Từ 30 đến dưới 300 km : 100đ/LHK
 - Từ 300 đến dưới 500 km : 120đ/LHK
 - Trên 500 km : 150đ/LHK
- Vận tải đường biển (không kể cự ly) : 200đ/LHK
- Vận tải đường hàng không : 400đ/LHK
- Khách qua phà, cầu phao : 30đ/LHK
- Xe buýt, xe điện : 30đ/LHK
- Vé tháng : 150đ/LHK

2. Số tiền bảo hiểm

a. Đối với hành khách vận chuyển bằng đường sắt

Hành khách có vé: 12.000.000đ/người/vụ

Trẻ em chưa đến tuổi mua vé đi theo hành khách có vé: 1.000.000đ/người/vụ

b. Đối với hành khách vận chuyển bằng các phương tiện khác

Hành khách có vé: 10.000.000đ/người/vụ

Trẻ em chưa đến tuổi mua vé đi theo hành khách có vé: 1.000.000đ/người/vụ

